

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN

Số: **90/2018/QĐST** - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghĩa Đàn, ngày 31 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 141/ HNGĐST ngày 20 tháng 8 năm 2018 giữa;

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị H- sinh năm 1992

Địa chỉ: xóm A- xã B- huyện C- Tỉnh Nghệ An

Bị đơn: anh Võ Nhật T- sinh năm 1987

Địa chỉ: xóm A - xã B- huyện Nghĩa Đàn- Tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị H và anh Võ Nhật T

2 - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Việc nuôi con:** chị Nguyễn Thị H và anh Võ Nhật T có một con chung là Võ Nguyễn Trúc A sinh ngày 22 tháng 7 năm 2012. Chị H và anh T thỏa thuận giao cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Võ Nguyễn Trúc A cho đến khi con chung đã thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng một triệu đồng thi hành kể từ tháng 9 năm 2018 cho đến khi con chung đã thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Chị H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, khoản tiền cấp dưỡng nuôi con phải thi hành nhưng chưa thi hành, được tính thêm lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về tài sản:** Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị H và anh T thỏa thuận chị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Chị H đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 00011xx ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Nghĩa Đàn
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn.
- UBND xã B (nơi ĐKKH).
- Lưu HS,VP

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Hương